

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày 29 - 7 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Luận và ông Bùi Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Nhạn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn S (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 08/3/1988 tại Tân Lạc - Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm V, xã Ph, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Q và bà Bùi Thị Nh; có vợ là Đinh Thị N và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự; bị tạm giữ ngày 06/4/2021 và chuyển tạm giam từ ngày 15/4/2021 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đàm Văn V là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Đinh Công B, sinh năm 1964; nơi cư trú: Xóm TB, xã Ph, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Hà Thái S1, sinh năm 1988; nơi cư trú: Xóm Ch, xã V, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt, không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 06/4/2021, Bùi Văn S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28E1-055.60 của bố vợ mình là ông Đinh Công B từ xóm V, xã Ph, huyện T, tỉnh Hòa Bình lên khu vực ngã ba Đồng Bảng thuộc xã Đồng Tân, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để tìm mua ma túy. Khi lên đến nơi, S quan sát xung quanh thấy một người đàn ông khoảng 30 tuổi. S đến bắt chuyện thì biết anh ta tên là H và cũng là người nghiện ma túy. S nói với người đàn ông đó muốn mua 750.000 (*Bảy trăm năm mươi nghìn*) đồng ma túy, loại Hồng phiến để chơi. Người đàn ông đó đồng ý và bảo S đợi, rồi điều khiển xe mô tô đi mua ma túy cho S. Khoảng 30 phút sau, người đàn ông đó quay lại đưa cho S một gói nilon màu đen. S mở gói nilon ra kiểm tra, thấy bên trong có 15 viên ma túy, loại Hồng phiến và đã trả cho người đàn ông đó số tiền 750.000 (*Bảy trăm năm mươi nghìn*) đồng như đã thỏa thuận. Sau đó, S cất gói ma túy vào trong túi áo của mình, rồi điều khiển xe mô tô quay về nhà. Khi về đến nhà, S lấy ra 02 viên Hồng phiến để sử dụng cho bản thân bằng hình thức hút qua điều tự chế. Còn lại 13 viên Hồng phiến, S chia vào ba túi nilon màu trắng trong, có viên đỏ (Trong đó, một túi chứa 05 viên Hồng phiến và hai túi, mỗi túi chứa 04 viên Hồng phiến) và dùng băng dính màu đen quấn cả ba túi ma túy lại thành một gói để cất giấu.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 06/4/2021, S nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0325950035 (S lưu trong danh bạ là Cường) với nội dung hỏi mua ma túy. Sau khi trao đổi, S đồng ý bán cho người tên Cường số ma túy gồm 13 viên Hồng phiến với giá tiền là 1.000.000 (*Một triệu*) đồng và hai người hẹn nhau địa điểm giao dịch tại ngã ba đường từ Quốc lộ 6 vào xóm Khanh, xã Phú Cường, huyện Tân Lạc. Sau đó, S bắt xe taxi đem số ma túy trên xuống khu vực ngã ba xóm Khanh, xã Phú Cường để bán cho người đàn ông tên Cường. Khi đến nơi, S xuống xe taxi và đi bộ vào lối rẽ xóm Khanh, xã Phú Cường khoảng 07 đến 08 mét thì nhìn thấy một cột điện dân sinh ở bên trái đường, trên thân cột điện có các ô trống. S liền đặt gói ma túy vào một ô trống trên thân cột điện, mục đích để bán cho người đàn ông tên C. Sau khi cất giấu gói ma túy, S đi bộ quay ra cách cột điện trên khoảng 07 mét để quan sát rõ vị trí gói ma túy. Khi S vừa lấy điện thoại ra định gọi cho người đàn ông tên Cường thì bị tổ công tác của Công an huyện Tân Lạc kiểm tra. S đã khai báo toàn bộ nội dung sự việc với tổ công tác, đồng thời chỉ vị trí cất giấu gói ma túy của S. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ tại cột điện một gói được quấn bên ngoài bằng băng dính màu đen mà S khai nhận là gói ma túy do S cất giấu. Tổ công tác đã đưa S cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở UBND xã Phú Cường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 106/KLGD-CAT-PC09, ngày 13/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Các viên nén hình trụ màu hồng trong 03 túi nilon trong phong bì niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng thu giữ vụ: Bùi Văn S, sinh năm: 1988, nơi cư trú: Xóm V, xã Ph, huyện T, tỉnh Hòa Bình - Có hành vi phạm tội về ma túy, bị bắt quả tang ngày 06/4/2021 tại xóm Khanh, xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình” gửi

giám định có tổng khối lượng 1,21g (*Một phẩy hai mươi mốt gam*), là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 12/7/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Bùi Văn S về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn S một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi của mình đã bán trái phép chất ma túy cho người khác như cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng, không kêu oan.

* Ý kiến của những người được Tòa án triệu tập và có mặt tại phiên tòa:

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Đinh Công B: Về sự việc ngày 06/4/2021 Bùi Văn S là con rể của ông tự ý lấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28E1-055.60 thuộc sở hữu của ông để làm phương tiện đi mua ma túy thì ông B không biết. Ngày 21/6/2021, ông B đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc trả lại chiếc xe mô tô này cho ông B, nên ông B không có đề nghị gì.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn S phạm tội mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo từ 02 (Hai) năm, 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu toàn bộ khối lượng Methamphetamine của bị cáo Bùi Văn S còn lại sau khi giám định, đã được niêm phong trong một phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình để tiêu hủy.

+ Tịch thu, phát mại, sung vào ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng đồng, đã qua sử dụng của bị cáo Bùi Văn S.

+ Tịch thu 01 (Một) cuộn băng dính, loại băng dính điện màu đen đã qua sử dụng và 02 (Hai) bịch túi nilon, bên trong chứa các túi nilon nhỏ màu trắng trong, có viên đỏ của bị cáo Bùi Văn S để tiêu hủy.

+ Đối với xe mô tô biển kiểm soát 28E1-055.60 của ông Đinh Công B. Ông B không biết bị cáo Bùi Văn S đã sử dụng xe mô tô của mình đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông B chiếc xe mô tô nêu trên, nên không xem xét đến.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

* Các ý kiến tranh luận:

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo Bùi Văn S: Nhất trí với Cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo Bùi Văn S về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng như đại diện Viện Kiểm sát đã đề nghị. Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có hai con đều còn nhỏ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bị cáo Bùi Văn S nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa. Không bổ sung ý kiến bào chữa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Đinh Công B: Không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

* *Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo đã đi mua và bán trái phép chất ma túy cho người khác là vi phạm pháp luật. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Về chứng cứ kết tội bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc thu thập hợp pháp gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/4/2021; biên bản khám nghiệm hiện trường; vật chứng thu được của bị cáo Bùi Văn S là một gói được quấn bằng băng dính màu đen xung quanh, bên trong có chứa ba túi nilon màu trắng trong, có viền đỏ (Trong đó có hai túi nilon, mỗi túi chứa 04 viên nén và một túi nilon chứa 05 viên nén). Tất cả các viên nén đều có hình trụ màu hồng, một mặt mỗi viên nén đều có chữ WY mà bị cáo khai đó là ma túy Hồng phiến; kết quả tra cứu lịch sử chi tiết các cuộc gọi đi, cuộc gọi đến của các số thuê bao 0349296717 và 0977158412 mà bị cáo sử dụng; Kết luận giám định số 106/KLGD-CAT-PC09, ngày 13/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; các biên bản ghi lời khai của những người tham gia tố tụng, biên

bản hỏi cung bị can trong quá trình điều tra, truy tố và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa.

Xét thấy lời khai của bị cáo Bùi Văn S trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang. Được chứng minh bằng vật chứng thu được, kết luận giám định chất ma túy cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 06/4/2021, tại địa phận xóm Khanh, xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Bị cáo Bùi Văn S đã có hành vi bán trái phép chất ma túy có tổng khối lượng là 1,21g (*Một phẩy hai mươi một gam*) Methamphetamine cho người khác, nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Công an huyện Tân Lạc bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Bị cáo Bùi Văn S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo mua bán trái phép chất ma túy nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo đã thực hiện có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các ý kiến bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là hiểm họa của toàn thể nhân loại, là tệ nạn xã hội mà Đảng và Nhà nước ta đã và đang ra sức đấu tranh, cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, nhằm loại bỏ nó ra khỏi đời sống xã hội. Nhưng do nghiện ma túy, nên bị cáo vẫn cố tình mua chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho người khác kiếm lời.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải - Đó là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội với một thời gian tương xứng, đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện chất ma túy, bản thân không có tài sản gì có giá trị cao, nên đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

[7] Đối với người ông mà bị cáo khai tên là H đã bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông bị cáo khai tên là C đã liên lạc mua ma túy của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không xác định được tên thật và địa chỉ của những người này, nên không xem xét xử lý trong vụ án.

[8] Xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với một phong bì được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình niêm phong chất ma túy của bị cáo còn lại sau khi đã giám định. Xét đây là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, nên phải tịch thu để tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng đồng, đã qua sử dụng của bị cáo. Xét thấy, chiếc điện thoại này được bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên phải tịch thu, phát mại, sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với một cuộn băng dính, loại băng dính điện màu đen đã qua sử dụng và hai bọc túi nilon, bên trong chứa các túi nilon nhỏ màu trắng trong, có viền đỏ của bị cáo. Xét đây là công cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị, nên phải tịch thu để tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 28E1-055.60 của ông Đinh Công B. Xét thấy, ông B không có lỗi gì trong việc bị cáo Bùi Văn S sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi mua ma túy, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã trả lại xe mô tô cho ông B là đúng quy định của pháp luật. Do đó, không xem xét xử lý.

Đối với chiếc điều tự chế mà bị cáo khai đã dùng để hút ma túy Methamphetamine, sau khi sử dụng ma túy xong thì bị cáo đã vứt chiếc điều đó đi. Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra không thu giữ được chiếc điều này, nên không xem xét xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn S phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn S 02 (Hai) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (Ngày 06/4/2021).

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ khối lượng Methamphetamine của bị cáo Bùi Văn S còn lại sau giám định, đã được niêm phong trong một phong bì mẫu giám định ma túy của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình. Trên phong bì

ghi số KLGD 106 ngày 13/4/2021, tên đối tượng Bùi Văn S. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Tịch thu, phát mại, sung vào ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu vàng đồng, có số IMEI 1: 356400074139520 và số IMEI 2: 356401074139528 đã qua sử dụng của bị cáo Bùi Văn S.

Tịch thu để tiêu hủy 01 (Một) cuộn băng dính, loại băng dính điện màu đen đã qua sử dụng và 02 (Hai) bịch túi nilon, bên trong chứa các túi nilon nhỏ màu trắng trong, có viên đỏ của bị cáo Bùi Văn S đã được niêm phong trong một phong bì ghi “Vật chứng thu giữ khi thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn S tại xóm V, xã Ph, huyện T, tỉnh Hòa Bình ngày 06/4/2021”. Mép dán có dấu niêm phong của chính quyền địa phương xã Phú Cường.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng số 24/BB-THA ngày 16/7/2021).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Văn S phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- CQĐT Công an huyện Tân Lạc;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Văn Mạnh